TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG ẢNG** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/2019/QĐST - HNGĐ	*Mường Ảng, ngày 27 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 35/2019/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2019 về việc *" Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* giữa:

Nguyên đơn: Chị **Quàng Thị X**, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Bản H, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Bị đơn: Anh **Lường Văn C**, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Bản H, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58,71, 81, 82, 83, 84 và Điều 86 Luật hôn nhân và gia đình 2014.

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Quàng Thị X và anh Lường Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Quàng Thị X và anh Lường Văn C có 02 người con chung là cháu Lường Văn C1, sinh ngày 16/11/2010 và cháu Lường Văn N, sinh ngày 10/12/2012.

Chị Quàng Thị X và anh Lường Văn C thuận thỏa thuận về việc giao nuôi con chung: Chị X trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lường Văn C1 cho đến khi cháu C1 đủ 18 tuổi. Anh C trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lường Văn N cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Chị Quàng Thị X và anh Lường Văn C không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên đương sự, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Quàng Thị X và anh Lường Văn C có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản anh chị thực hiện quyền này.

Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.3. Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung phải trả, nợ chung thu về: Chị Quàng Thị X và anh Lường Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết**.**

3. Về án phí: Chị Quàng Thị X và anh Lường Văn C mỗi người tự nguyện chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng chị Quàng Thị X và anh Lường Văn C là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên chị X và anh C được miễn toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Ảng;
- Chi cục THADS huyện Mường Ảng;
- UBND xã M;
- Các đương sự;
- Người tham gia tố tụng khác.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã Ký)

Nguyễn Văn Phương